TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHO QUAN** **TỈNH NINH BÌNH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
SỐ: 131 /2018/QĐST-HNGĐ	*Nho Quan, Ngày 6 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 180/2018/TLST-HNGĐ ngày 13/8/2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Đinh Thị L** , sinh năm 1969.

Trú tại: Thôn P , xã PL, huyện N, tỉnh NB.

Bị đơn: Ông **Phạm Ngọc T** , sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn P , xã PL, huyện N, tỉnh NB.

Căn cứ vào: Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình ; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đinh Thị L và ông Phạm Ngọc T .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Đinh Thị L và ông Phạm Ngọc T có 02 con chung là cháu Phạm Văn T1 , sinh năm 1987 và cháu Phạm Văn T2, sinh năm 1989. Hiện nay cả hai cháu đều đã trưởng thành, tự lập được nên hai bên đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Hai bên đương sự đã tự giải quyết nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Các đương sự đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Đinh Thị L phải nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/0000890 ngày 13/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan. Trả lại cho bà L 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND huyện NQ;*
- *THADS huyện NQ;*
- *UBND xã Phú Lộc;*
- *Đương sự;*
- *Lưu HS./.*

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

NGUYỄN ĐỨC HIỆP